

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 06 - 2020

V/v: *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên tòa: Võ Thị Hạnh. - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành tham dự phiên tòa: Nguyễn Thị Hằng – kiểm sát viên

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 397/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXX – ST ngày 04/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Tổ 8, khu phố T, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Bị đơn: Anh Phạm Trường D, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Tổ 8, khu phố T, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Trần Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Phạm Trường D kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre, việc kết hôn do hai người tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Duy có quan hệ với người phụ nữ khác, không chăm lo cho gia đình. Vợ chồng dù sống chung nhà nhưng không còn quan tâm, qua lại với nhau. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh D.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh D có 01 con chung tên Phạm Trúc L, sinh ngày 04/7/2017, khi ly hôn chị H yêu cầu Tòa án giao con chung cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung không có.

Ngoài ra, chị H không có yêu cầu nào khác.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Trường D trình bày:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh D đến Tòa án làm việc nhưng anh D vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến hay yêu cầu gì của anh D.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị H có mặt và không giao nộp thêm tài liệu, chứng cứ nào.

Nguyên đơn chị H xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh D vắng mặt không có lý do.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

Việc chấp hành theo quy định của pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 BLTTDS;

Về việc chấp hành theo quy định pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm;

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1, điều 28, điểm a, khoản 1, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27, Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Phạm Trường D, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Theo nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Hiếu và trong quá trình giải quyết vụ án thì Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Phạm Trường D có nơi cư trú tại khu phố T, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành có thẩm quyền giải quyết.

[1.3]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Trường D vắng mặt nhưng Tòa án đã triệu tập anh D hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh D vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Phạm Trường D kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre, việc kết hôn là do hai người hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, lừa dối. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì

đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D không quan tâm, chăm lo gia đình. Nay vợ chồng không còn yêu thương nhau và chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh D đến Tòa án để hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh D đều vắng mặt. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy yêu cầu của chị H được ly hôn với anh D là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, giải quyết cho chị H được ly hôn với anh D.

[2.2]. Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh D có Phạm Trúc L, sinh ngày 04/7/2017, hiện tại con chung đang sống với chị H, khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Xét thấy, giữa anh D và chị H có con chung Phạm Trúc L và cháu đang sống chung với chị H, bản thân chị H có công việc và chỗ ở ổn định, còn anh D không chăm lo cho gia đình và cháu L dưới 36 tháng tuổi nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị H cũng phù hợp. Vì vậy, yêu cầu được nuôi con chung tên Phạm Trúc L, sinh ngày 04/7/2017 của chị H là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên Tòa, chị Trần Thị H rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về tài sản chung: Chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị H.

[2.5]. Về nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Phạm Trường D không có vay nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.6]. Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Nội dung phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do chị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 228, 266, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Phạm Trường D.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Trúc L, sinh ngày 04/7/2017 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Trường D không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có .

2. Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Trần Thị H.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003920, ngày 09/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh – VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Cơ quan THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre,
- Các đương sự;
- Lưu HS+VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Võ Văn Vân